

UỶ BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

Số: 159 /GP-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 17 tháng 11 năm 2023

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính Phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2021 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc Quy định về việc giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty TNHH Một thành viên Thủy lợi Bắc Sông Mã, ngày 30/10/2023 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 1538/TTr- STNMT ngày 16/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Bắc Sông Mã (có trụ sở tại thôn Tự Nhiên, xã Hoàng Trung, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa) được khai thác, sử dụng nước mặt, với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Công trình khai thác nước tại hồ Bền Quân, xã Hà Long, huyện Hà Trung.



2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Nhiệm vụ tưới cho 500 ha đất nông nghiệp và tạo nguồn cấp nước sinh hoạt với lưu lượng 2.000 m³/ngày đêm cho xã Hà Long, huyện Hà Trung.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Hồ Bến Quân (Nằm trên địa bàn xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa).

4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác, sử dụng nước:

- Vị trí khai thác nước: Tại thôn Gia Miêu xã Hà Long, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Tọa độ vị trí khai thác nước (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 105⁰, múi chiếu 3⁰) như sau :

+ Khai thác qua Công tưới được đặt tại đập chính:

$$X = 2222556 \text{ (m)} ; Y = 584746 \text{ (m)};$$

+ Khai thác nước qua trạm bơm Vực Sông tại hồ Bến Quân:

$$X = 2223093 \text{ (m)} ; Y = 584769 \text{ (m)};$$

5. Chế độ khai thác:

TT	Lưu lượng lấy nước (m ³ /s)	Số giờ lấy nước trung bình/ngày	Số ngày lấy nước mỗi lần (ngày/mùa vụ)
Trung bình	0,75	15	4
Lớn nhất	1,5	24	6
Nhỏ nhất	0,28	6	2

6. Lượng nước khai thác, sử dụng lớn nhất: 1,5 m³/s;

7. Phương thức khai thác, sử dụng: Nước được khai thác theo 02 phương thức, trong đó:

- Nước được lấy từ hồ Bến Quân qua Công, dẫn bằng mương bê tông đến đất sản xuất nông nghiệp (Công lấy nước tại đập chính, sử dụng công tròn bằng gang đường kính Φ600, dài L = 30m, vận hành công bằng van chặn côn đặt ở phía hạ lưu).

- Nước được bơm từ hồ Bến Quân qua Trạm bơm Vực Sông dẫn bằng mương bê tông đến đất sản xuất nông nghiệp (Trạm bơm Vực Sông có Q = 1000m³/h, công suất 33Kw).

8. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Bắc Sông Mã:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Nộp thuế tài nguyên và nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định của pháp luật (nếu có).

3. Thực hiện giám sát hoạt động khai thác nước:

- Thông số giám sát gồm: Mục nước hồ, lưu lượng khai thác, lưu lượng xả qua tràn và chất lượng nước trong quá trình khai thác.

- Hình thức giám sát: Thực hiện giám sát tự động, trực tuyến với các thông số mục nước hồ và lưu lượng khai thác. Giám sát định kỳ với thông số lưu lượng xả qua tràn và chất lượng nước trong quá trình khai thác.

- Chế độ giám sát:

+ Đối với thông số giám sát tự động, trực tuyến, không quá 15 phút 01 lần.

+ Đối với thông số giám sát định kỳ, tối thiểu vào các điểm 01 giờ, 07 giờ, 13 giờ, 19 giờ trong mùa lũ; không quá 12 giờ 01 lần và tối thiểu vào các thời điểm 07 giờ và 19 giờ trong mùa cạn và phải cập nhật số liệu vào hệ thống giám sát trước 10 giờ sáng ngày hôm sau.

4. Đầu tư, lắp đặt, quản lý, vận hành thiết bị giám sát tại công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước; kết nối và cung cấp dữ liệu giám sát thường xuyên, liên tục và định kỳ vào hệ thống giám sát; lưu trữ, cung cấp thông tin, dữ liệu giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra hoặc khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5. Quan trắc chất lượng nguồn nước khai thác định kỳ 12 tháng/lần (nguồn nước hồ Bến Quân).

6. Bảo vệ nguồn nước khai thác, đảm bảo vệ sinh khu vực khai thác; khai thác nước trong giới hạn cho phép, sử dụng nước đúng mục đích, hợp lý, hiệu quả và tiết kiệm.

7. Thực hiện việc vận hành công trình khai thác, hệ thống xử lý nước theo đúng thiết kế, quy trình công nghệ đã trình bày và cam kết trong hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt của đơn vị.

8. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý về tài nguyên nước các cấp. Trong quá trình khai thác, nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới chất lượng, lưu lượng nguồn nước và môi trường quanh khu vực khai thác, đơn vị phải dừng ngay việc khai thác, báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

9. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo) tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Hà Trung về tình hình khai thác, sử dụng nước mặt và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nguồn nước theo quy định.

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào cơ sở dữ liệu thông tin giấy phép tài nguyên dùng chung của trung ương và địa phương; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng nước mặt của công trình này.

Điều 4. Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Bắc Sông Mã được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách

nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH một thành viên Thủy lợi Bắc Sông Mã còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH MTV Thủy lợi Bắc Sông Mã;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Hà Trung;
- Lưu: VT, Pg NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang